

**HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI**  
**GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ Ả RẬP SYRIA**  
**Ngày 12 tháng 05 năm 1994**

Với lòng mong muốn tăng cường và phát triển quan hệ thương mại giữa hai nước trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi. Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Ả Rập Syria (sau đây gọi là Các Bên ký kết) đã thoả thuận như sau:

**Điều 1**

- a) Hai Bên ký kết sẽ áp dụng các biện pháp thích hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi và phát triển việc trao đổi buôn bán giữa hai nước theo đúng luật pháp và quy định hiện hành ở mỗi nước.
- b) Hai Bên ký kết sẽ có những cố gắng cần thiết để phát triển sự hợp tác kinh tế, thương mại, công nghiệp và khoa học kỹ thuật giữa hai nước.

**Điều 2**

Theo luật pháp và những quy định hiện hành ở hai nước, hai Bên ký kết sẽ cấp các giấy phép xuất khẩu và nhập khẩu cho những hàng hoá nào giao trực tiếp từ lãnh thổ của nước ký kết này sang nước ký kết kia, đòi hỏi phải có giấy phép.

**Điều 3**

Hai Bên ký kết sẽ dành cho nhau chế độ ưu đãi tối huệ quốc trên cơ sở có đi có lại về thuế quan, các thứ thuế và lệ phí khác liên quan đến xuất khẩu và nhập khẩu.

Tuy nhiên, chế độ ưu đãi tối huệ quốc này sẽ không áp dụng với:

- a) Những ưu đãi dành cho các nước láng giềng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mậu dịch biên giới.
- b) Những ưu đãi dành cho trong khuôn khổ của một liên minh thuế quan hoặc khu vực mậu dịch tự do mà một Bên ký kết là thành viên.
- c) Những ưu đãi đã hoặc sẽ dành cho do kết quả của những Hiệp định hợp tác kinh tế vùng hoặc tiểu vùng mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là hoặc sẽ là thành viên.
- d) Những ưu đãi đã hoặc sẽ dành cho do kết quả của những Hiệp định hợp tác kinh tế các nước Ả Rập, vùng hoặc tiểu vùng mà Cộng hoà Ả Rập Syria là hoặc sẽ là thành viên.

**Điều 4**

Theo luật pháp và những quy định hiện hành ở hai nước hai Bên ký kết sẽ miễn:

- a) Thuế quan và các thứ thuế áp dụng trong khi thông quan đối với các hàng mẫu và vật liệu quảng cáo cần thiết để dành được đơn đặt hàng và để quảng cáo;
- b) Thuế quan và các thứ thuế, trừ tem và lệ phí thu đối với giấy phép xuất nhập khẩu, đối với các mặt hàng tạm nhập kê tên sau đây:
  1. Những dụng cụ và mặt hàng nhập khẩu khác cần cho việc lắp ráp và hoàn chỉnh thiết bị;

2. Những mặt hàng cần dùng cho thử nghiệm hoặc để sửa chữa;
  3. Những hàng hoá để triển lãm tại các cuộc hội chợ và triển lãm thường kỳ hay bất thường: vật liệu xây dựng và khung lắp ráp cho các hội chợ và triển lãm đó;
  4. Bao bì nhập khẩu để đựng hàng hoá cũng như các vật liệu bao bì của hàng nhập mà sẽ phải tái xuất sau một thời hạn nhất định;
- Những hàng hoá và vật liệu nói ở đoạn (b) của điều khoản này có thể hoặc tái xuất sau khi hết thời hạn quy định đối với việc tạm nhập, hoặc được tiêu dùng trong nước

#### Điều 5

Việc thanh toán giữa hai nước sẽ được thực hiện bằng tiền chuyển đổi theo đúng luật pháp và các quy định hiện hành ở hai nước.

#### Điều 6

Những hàng hoá mà nước ký kết này nhập khẩu của nước Bên kia sẽ không được tái xuất nếu không có sự đồng ý hoặc thoả thuận trước bằng văn bản của người có thẩm quyền của nước xuất khẩu.

#### Điều 7

Những quy định của Hiệp định này sẽ được tiếp tục áp dụng đối với các hợp đồng và thoả thuận thanh toán đã ký kết trong thời hạn hiệu lực của Hiệp định mà chưa thực hiện xong vào ngày hết hạn Hiệp định cho đến khi các hợp đồng và thoả thuận đó được hoàn thành.

#### Điều 8

Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày hai Bên trao đổi Công hàm xác nhận sự phê chuẩn hoặc phê duyệt phù hợp với các thủ tục pháp lý của hai nước.

Hiệp định này sẽ thay thế “Hiệp định Thương mại và Thanh toán” ký giữa hai nước ngày 13 tháng 12 năm 1969.

Hiệp định này sẽ có hiệu lực trong thời hạn năm năm và sẽ được mặc nhiên gia hạn với thời hạn từng năm một trừ phi một trong hai Bên ký kết thông báo cho Bên kia bằng văn bản, ít nhất ba tháng trước khi Hiệp định kết thúc, ý định của mình muốn chấm dứt Hiệp định này.

#### Điều 9

Bất kỳ sự sửa đổi hoặc bổ sung nào của Hiệp định này phải được thoả thuận bằng văn bản giữa các Bên ký kết.

Làm tại Damascus ngày 12 tháng 5 năm 1994 thành hai bản chính bằng tiếng Việt Nam, tiếng Ả Rập và tiếng Anh, các bản này đều có giá trị như nhau. Trường hợp có bất đồng về giải thích văn bản, bản tiếng Anh sẽ là quyết định.